

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NĂM 2016 CHO DNNVV**  
(Kèm theo Công văn số 38/QDNNVV-KH&CS ngày 3/5/2016 của Quỹ PT DNNVV)

**I. CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI CHUNG CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH**

Chính sách ưu đãi	
Mục đích vay vốn	Đầu tư cơ bản
Đồng tiền cho vay	VND
Mức cho vay tối đa	70% tổng mức vốn đầu tư hợp lý của dự án, phương án sản xuất – kinh doanh (Quỹ không cho vay vốn lưu động), định mức tối đa tùy theo từng chương trình
Thời hạn vay	07 năm
Lãi suất	Lãi suất cố định trong suốt thời hạn vay vốn là 7%/năm.
Tài sản bảo đảm	Ngân hàng nhận ủy thác không được yêu cầu tài sản bảo đảm vượt quá 100% giá trị khoản vay và DNNVV có thể sử dụng tài sản hình thành từ vốn vay làm tài sản bảo đảm cho khoản vay.
Phương thức trả nợ	Đa dạng, phù hợp với dòng tiền của DNNVV.
Trả nợ trước hạn	DNNVV được chủ động trả nợ trước hạn và được miễn phí trả nợ trước hạn.
Hỗ trợ tín dụng từ Ngân hàng nhận ủy thác	Ngân hàng cho vay phần còn lại trong tổng mức đầu tư của dự án vay vốn. Ngân hàng cam kết áp dụng mức lãi suất ưu đãi đối với DNNVV của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
Hỗ trợ khác từ Ngân hàng nhận ủy thác	DNNVV được sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi khác của Ngân hàng kèm theo chương trình này nhằm nâng cao hiệu quả khoản vay.
Hỗ trợ sau vay vốn	DNNVV được tham gia vào các chương trình hỗ trợ tăng cường năng lực do Quỹ tổ chức.



## **II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA CHƯƠNG TRÌNH:**

### **1. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo**

Với mục tiêu khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong DNNVV, theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Ngân hàng nhận ủy thác triển khai chương trình “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo”

#### **1.1 Hạn mức chương trình: 100 tỷ**

Sau mỗi lần giải ngân, tổng hạn mức chương trình sẽ được giảm tương ứng.

#### **1.2 Thời gian ân hạn trả gốc: Tối đa 24 tháng**

#### **1.3 Mức cho vay tối đa: 10 tỷ**

#### **1.4 Đối tượng hỗ trợ: DNNVV đáp ứng được các tiêu chí sau:**

a) Tiêu chí bắt buộc quy định tại Điều 6, Thông tư số 13/2015/TT-BKHĐT ngày 28/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ và tiêu chí lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; và

b) Các tiêu chí về đổi mới sáng tạo sau đây:

- Được hỗ trợ, tài trợ, đầu tư từ bất kỳ quỹ, chương trình, dự án nào của Chính phủ Việt Nam hoặc Chính phủ nước ngoài có mục tiêu hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; hoặc

- Được hỗ trợ, tài trợ, đầu tư từ bất kỳ cơ sở ươm tạo thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Quỹ Đầu tư mạo hiểm, Nhà đầu tư thiên thần; hoặc

- Được giải ba trở lên từ bất kỳ cuộc thi cho khởi nghiệp nào được tổ chức bởi các cơ quan Chính phủ, các tổ chức đại diện doanh nghiệp cấp quốc gia; hoặc

- Được cấp giấy Chứng nhận doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, Doanh nghiệp công nghệ cao, Doanh nghiệp được Nhà nước giao quyền sở hữu, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước; hoặc

- Có giải pháp kỹ thuật được cấp bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích trong lĩnh vực liên quan đến các ngành kinh doanh của doanh nghiệp; hoặc

- Được nhận chuyển giao công nghệ trong nước và từ nước ngoài thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao do Thủ tướng/ Chính phủ ban hành và có chứng nhận hợp đồng chuyển giao công nghệ.

c) Có Dự án/ Phương án sản xuất - kinh doanh vay vốn để thực hiện đầu tư cơ bản phục vụ sản xuất.

### **2. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi sản xuất, chế biến và bảo quản nông, lâm và thủy sản**

Với mục tiêu tăng cường hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành nông, lâm và thủy sản, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Ngân hàng nhận ủy thác triển khai chương trình “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi sản xuất, chế biến và bảo quản nông, lâm và thủy sản”.

QUỸ  
ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN  
DOANH NGHIỆP  
NHỎ VÀ VỪA



### **2.1 Hạn mức chương trình: 210 tỷ**

Sau mỗi lần giải ngân, tổng hạn mức chương trình sẽ được giảm tương ứng.

### **2.2 Thời gian ân hạn trả gốc: Tối đa 18 tháng**

### **2.3 Mức cho vay tối đa: 20 tỷ**

### **2.4 Đối tượng hỗ trợ**

DNNVV hoạt động trên thời gian 3 năm kể từ thời điểm đăng ký kinh doanh, đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc quy định tại Điều 6, Thông tư số 13/2015/TT-BKHĐT ngày 28/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ và tiêu chí lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; ; và có Dự án/ Phương án sản xuất - kinh doanh vay vốn để thực hiện đầu tư cơ bản phục vụ sản xuất.

## **3. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất sản phẩm công nghiệp phụ trợ cho ngành điện tử và cơ khí**

Với mục tiêu thúc đẩy nội địa hóa ngành điện tử và cơ khí, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Ngân hàng nhận ủy thác triển khai chương trình “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất sản phẩm công nghiệp phụ trợ cho ngành điện tử và cơ khí”

### **3.1 Hạn mức chương trình: 150 tỷ**

Sau mỗi lần giải ngân, tổng hạn mức chương trình sẽ được giảm tương ứng.

### **3.2 Thời gian ân hạn trả gốc: Tối đa 18 tháng**

### **3.3 Mức cho vay tối đa: 25 tỷ**

### **3.4 Đối tượng hỗ trợ**

DNNVV hoạt động trên thời gian 3 năm kể từ thời điểm đăng ký kinh doanh, đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc quy định tại Điều 6, Thông tư số 13/2015/TT-BKHĐT ngày 28/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ và tiêu chí lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; và có Dự án/ Phương án sản xuất - kinh doanh vay vốn để thực hiện đầu tư cơ bản phục vụ sản xuất.

## **4. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải**

Với mục tiêu bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Ngân hàng nhận ủy thác triển khai chương trình “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải”.

### **4.1 Hạn mức chương trình: 100 tỷ**

Sau mỗi lần giải ngân, tổng hạn mức chương trình sẽ được giảm tương ứng.

### **4.2 Thời gian ân hạn trả gốc: Tối đa 24 tháng**

### **4.3 Mức cho vay tối đa: 25 tỷ**

#### **4.4 Đối tượng hỗ trợ**

DNNVV hoạt động trên thời gian 3 năm kể từ thời điểm đăng ký kinh doanh, đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc quy định tại Điều 6, Thông tư số 13/2015/TT-BKHĐT ngày 28/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Danh mục lĩnh vực ưu tiên hỗ trợ và tiêu chí lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; và có Dự án/ Phương án sản xuất - kinh doanh vay vốn để thực hiện đầu tư cơ bản phục vụ một trong các mục tiêu sau:

- Sản xuất máy móc, thiết bị, phương tiện chuyên dùng sử dụng trực tiếp trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải; nước thải.

- Thực hiện, cung cấp dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải (đối với DNNVV tái chế phế liệu, cần chứng minh nguyên liệu đầu vào là nguồn trong nước)

(Quỹ không hỗ trợ đối với các DNNVV dịch vụ buôn bán máy móc, thiết bị quản lý và xử lý rác thải, nước thải; DNNVV tái chế phế liệu nhập khẩu).

### **III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi thực hiện chương trình:** Toàn quốc.

**2. Hiệu lực chương trình:**

- Thời gian triển khai: Chương trình được triển khai cho đến hết ngày 31/12/2016, hoặc đến khi hạn mức của chương trình sử dụng hết hoặc khi có thông báo khác của Quỹ về việc thay đổi bổ sung nội dung chương trình, tùy theo điều kiện nào đến trước. Thời hạn Quỹ nhận hồ sơ từ Ngân hàng nhận ủy thác đợt 01 từ ngày 15/07/2016 đến ngày 30/07/2016. Thời gian nhận hồ sơ của các đợt tiếp theo sẽ được Quỹ thông báo trong thời gian tiếp theo (Phụ thuộc vào số lượng hồ sơ đạt yêu cầu của đợt 1).

- Điều kiện, nội dung của chương trình cho vay có thể thay đổi (nếu cần thiết) để phù hợp với Kế hoạch hoạt động của Quỹ tại từng giai đoạn.

#### **4. Địa điểm nộp hồ sơ:**

Các DNNVV có nhu cầu vay vốn có thể lựa chọn nộp hồ sơ tới chi nhánh của Ngân hàng nhận ủy thác trên toàn quốc hoặc nộp hồ sơ tại Quỹ.

Thông tin cụ thể về Hồ sơ, trình tự, thủ tục nhận hồ sơ của doanh nghiệp được chi tiết tại Phụ lục kèm theo và đăng trên website của Quỹ.

Địa chỉ liên hệ của Quỹ: Quỹ Phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Phòng 1101, Tầng 11, Tòa nhà D25 – Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ngõ 8B - Tôn Thất Thuyết, Quận Cầu Giấy, Hà Nội; ĐT: 0437957855; Website: [www.smedf.mpi.gov.vn](http://www.smedf.mpi.gov.vn) / [www.Phattriendnnvv.mpi.gov.vn](http://www.Phattriendnnvv.mpi.gov.vn)